

PHỤ LỤC: BẢNG KHỐI LƯỢNG CHÀO GIÁ

Công trình: Xây tường bao giữa bãi bến 2 và nhà Văn phòng Cảng PTSC Thanh Hóa và Sửa chữa gờ chắn xe trên cầu số 1 và cầu số 2

STT	TÊN CÔNG TÁC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
I	XÂY TƯỜNG BAO GIỮA BÃI BẾN 2 VÀ NHÀ VĂN PHÒNG CẢNG PTSC THANH HÓA			
1	Cắt mặt nền bê tông Asphan hiện hữu chiều dày lớp cắt 12cm	100m	1,2460	
2	Bóc bỏ lớp bê tông nhựa Asphalt hiện trạng Độ dày trung bình 12cm	m3	11,9616	
3	Đào móng bằng máy đào 0,4m3, chiều rộng móng ≤6m - Cấp đất III (90% đào bằng máy)	100m3	0,1615	
4	Đào móng bằng thủ công, rộng ≤3m, sâu ≤1m - Cấp đất III	1m3	1,7942	
5	Vận chuyển đất , phạm vi ≤1000m - Cấp đất III	100m3	0,2991	
6	Vãi bạt Nilon lot	m2	31,1500	
7	Ván khuôn móng, giằng móng	100m2	0,3738	
8	Lắp dựng cốt thép móng, ĐK ≤10mm	tấn	0,9214	
9	Bê tông móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, rộng ≤250cm, M250, đá 1x2, PCB40	m3	6,9776	
10	Ván khuôn cột - Cột vuông, chữ nhật	100m2	0,2225	
11	Lắp dựng cốt thép cột, trụ, ĐK ≤10mm, chiều cao ≤6m	tấn	0,2205	
12	Bê tông cột SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, TD ≤0,1m2, chiều cao ≤6m, M250, đá 1x2, PCB40	m3	0,9874	
13	Xây tường thẳng gạch bê tông 9,5x6x20cm - Chiều dày 22cm, chiều cao ≤6m, vữa XM M75, XM PCB40	m3	19,9360	
14	Trát tường trong dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	m2	214,3120	
15	Sơn dặm, trần, tường ngoài nhà không bả bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	m2	214,3120	
II	SỬA CHỮA GỜ CHẮN XE TRÊN CẦU SỐ 1 VÀ CẦU SỐ 2			
1	Đục, vệ sinh bề mặt lớp bê tông cũ trước khi rót vữa không co ngót đối với các vị trí bê tông bị nứt vỡ	1m2	8,7500	
2	Quét Sika Latex tạo dính bám bề mặt lớp bê tông cũ trước khi đổ bê tông mới (t/c 0,5 lít/ m2)	m2	8,7500	
3	Ván khuôn gờ chắn bánh	100m2	0,0840	
4	Trám vữa các vị trí nứt vỡ bằng biện pháp Rót vữa không co ngót cường độ cao	m3	1,0500	
5	Mài, vệ sinh bề mặt bê tông gờ lan can hiện hữu trước khi sơn	m2	134,8420	

STT	TÊN CÔNG TÁC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	GHI CHÚ
6	Công tác bả bằng bột bả kết hợp với sika latex vào các kết cấu bề mặt bê tông gờ lan can bị bong tróc nhẹ	m2	134,8420	
7	Sơn vạch vàng đen gờ chắn bánh xe bến số 1	m2	150,2420	
8	Phá dỡ kết cấu bê tông có cốt thép bằng máy khoan bê tông 1,5kw	m3	16,9875	
9	Bốc xếp các loại vật liệu rời lên phương tiện vận chuyển bằng thủ công, bê tông vỡ trong quá trình đục	m3	16,9875	
10	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 5T, phạm vi $\leq 1000\text{m}$ - Cấp đất III	100m3	0,1699	
11	Ván khuôn gờ chắn bánh	100m2	1,3140	
12	Lắp dựng cốt thép bổ sung tại các vị trí cốt thép bị han gỉ do lớp bê tông bảo vệ không còn, ĐK $\leq 10\text{mm}$	tấn	0,5322	
13	Bê tông móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, rộng $\leq 250\text{cm}$, M300, đá 1x2, PCB40	m3	16,9875	
14	Sơn vạch vàng đen gờ chắn bánh xe bến số 2	m2	183,4650	
15	Sàn đạo di động phục vụ công tác thi công đục phá, lắp dựng cốt thép ván khuôn và đổ bê tông	Trọn gói	1,0000	